



Xuân Diệu (Ngô Xuân Diệu)

Tập Thơ Số 3

Tên thật là Ngô Xuân Diệu, sinh ngày 2/2/1916 tại Tuy Phước, tỉnh Bình Định cũ, nơi cha là Ngô Xuân Thọ vào dạy học và kết duyên với mẹ là Nguyễn Thị Hiệp. Xuân Diệu sau ra Hà Nội học, 1938-1940 ông và Huy Cận ở gác 40 Hàng Than. Ông tốt nghiệp kỹ sư canh nông năm 1943, mất ngày 18/12/1985.

Đây là trang danh sách liệt kê tuyển tập các tác phẩm, tập thơ và những bài thơ hay nhất của nhà thơ Xuân Diệu (Ngô Xuân Diệu). Vốn biết đến là ông hoàng của thi ca lãng mạn và cũng là một trong những tác giả tiêu biểu nhất của phong trào thơ mới. Ông mang ngọn gió rạo rức, thiết tha, nồng cháy, khao khát yêu thương đến cho thi ca. Thơ Xuân Diệu là “vườn môn trớn”, ca ngợi tình yêu bằng muôn sắc điệu, âm thanh và hương vị.

Thơ Xuân Diệu – Tập 3

Trong tập này có tất cả 29 bài thơ của Xuân Diệu về lá quốc kỳ miền Bắc và lòng yêu nước của tác giả, tuy những tư tưởng không chính xác vì bị chính quyền mê và che khuất (không có tự do).

Tập Ngọn Quốc Kỳ (1945)

Vịnh Cái Cờ (Xuân Diệu)

*Cũng xanh, cũng đỏ, cũng thì cờ!
Nấp bóng cờ ai, ngó mập mờ?
Thẹn với gió sương, bay lấp ló,
Hổ cùng non nước, phất bơ vơ.*

*Đỏ này vốn thiết pha bằng gấc,
Nhuộm thắm phẩm tàu, xinh đẹp thật.
Không dùng tranh đấu, chỉ dùng treo,
Chẳng phải gió thơm, mà cũng phất!*

*Đỏ cùng xanh trắng, trông na ná...
Đánh lộn con đen, nghe cũng khá!
Song song ba cái sọc ngang ngang
Trông giống quẻ ly khi trước quá.*

*Chửi hoài xấu miệng, có ai mê?
Chỉ bọn chuyên môn bán nước nghe!
Đứng dưới cờ này, quân loạn đảo
Tiến từ ba gạch đến... ba que!*

*Cờ này để ngấm khi buồn khóc,
Khi kéo đoàn quân đi... bắt cóc.
Cờ này để phất ở sau lưng,
Xưng bá xưng hùng trong một góc.*

Tổ tiên khi trước giống oai linh,
Sao chúng mày nay chẳng biết vinh?
Thà chết chứ không đi liếm gót,
Lũ bay chó đẻ chó gà khinh!

Than ôi là cò, than ôi cò!
Năm, sáu, bảy, tám, chín, mười cò!
Có vãi, ai may mà chẳng được!
Khó chằng: tranh đấu từ ngày xưa.

Song le dân Việt bảo con em:
– Khôn khéo cũng không qua lẽ phải.
Máu dân có nhuộm, mới nên cò;
Không máu: chung qui là miến vãi!

13-12-1945

Ngọn Quốc Kỳ (Xuân Diệu)

I

Gió reo, gió reo, gió Việt Nam reo;
Mây bay, mây bay, mây hồng tươi sáng.
Gió ca trên non, gió ngợi trên đèo;
Gió hát trên đồng: máu đỏ cao treo.

Gió bay đi, mà nhạc cũng bay theo,
Đưa tin mới khắp trên trời nước Việt.
Hoa cỏ đón, mà núi sông cũng biết,
Cờ Việt Nam oanh liệt gió mừng bay!

Vàng huy hoàng sinh giữa thắm hây hây.
Thắm lộng lẫy nở quanh vàng rực rỡ:

*Tất cả vãi là một cười thắm đỏ!
Tất cả cò là một tiệc triều dương!*

*Nào những huyền u uất, tím thê lương,
Nào những tía, nào những hồng yếu đuối,
Thắm lại hết! – Nào những màu bạc lái,
Những bùn tro, những than tựa đêm tăm
Vàng lại rồi!*

*Nước cũ bốn nghìn năm
Theo cò mới, trẻ như hai mươi tuổi.*

II

*Trong mộng lớn trên miền không tiếng gọi,
Giấc mộng ao hồ, giữa xiêng lạnh đói.
Cái đêm nô lệ, trong bệnh hoang mang.
Năm năm rồi, bỗng lên ở Hậu Giang
Một sắc đỏ lạ lùng như máu chảy.
Trong sắc đỏ, vàng hầy còn áy náy.
Như nhớ xưa là sắc những triều vua.
Nhưng lâu lâu cùng với đỏ chen đua,
Vàng vũng lại, biến là màu dân tộc.
– Cuộc khởi nghĩa phá tan đời nô bộc
Lần đầu tiên theo cò đỏ sao vàng.*

*

* *

*Cánh sao mai đưa lại ánh vùng dương.
Cả buổi sáng cũng thoát từ buổi ấy.
Toàn dân Việt như hện giờ đứng dậy:
Tỉnh Hóc Môn, rồi lại thức Đô Lương,
Bắc Sơn rồi, Thái Nguyên dậy phá cương!
Nhưng cò đỏ, mà mấy ai đã biết?*

Lưới quân cướp vẫn bủa giăng trùng điệp;
 Hồn non sông phải nấu giữa chông gai.
 Bốn năm dư mang mẽ nổi ai hoài
 Như Thái Tổ ở Lam Sơn ngày trước.
 Đường tranh đấu dẫu gieo neo: cứ bước!
 Kịp khi vang súng mừng chín tháng Ba.

Gió đã lên! gió dậy khắp sơn hà!
 Gió đã nổi! gió thổi cờ vun vút,
 Như tất cả ngọn sóng triều ngùn ngụt:
 Khiến quốc dân đều tỉnh dậy, nhìn lên...

Một luồng vui căng hết ngực thanh niên.
 Những men mới trộn vào lòng đất nước.
 Khít răng lại, đứng vào hàng cứu quốc.
 Mở lòng ra, ôm đón lấy sao vàng.

*

* *

Phố Kinh đô nhiều bữa ngó thê lương.
 Lạc hồn nước, cảnh như người: chán ngán.
 Bỗng chót cây xanh, một vầng chói sáng,
 Như đem xuân lại, như kéo mai về.
 Dân Việt qua thấy đốt cả hồn quê,
 Thấy máu chảy, thấy tim ngừng, kính cần.
 Máu chảy ở đâu? mà lòng mát giận!
 Sao nơi đâu mọc? mà chuyển xiêng gông!

Tứ phía gai thêm với bốn bề chông,
 Nhưng mỗi phút cờ mỗi càng vững sắc.
 Kho thóc chia ra, cướp trên miệng giặc.
 Thuế thu đón lại, giật giữa tay quan.
 Súng chính danh xoi bầy chó Việt gian,

Báo bí mật chữi quân hèn khiếp đờm!
 Rải loạn truyền đơn, tung ra bướm bướm.
 Thét to khẩu hiệu, quần tụ mít tinh,
 Nào vải dăng, nào chữ viết chênh vênh,
 Nào biển cấm: cũng là cò đứng chủ!
 – Cờ tôn quý! ảnh giang sơn cầm tú!
 Biết bao phen phải xếp dưới hòm rương!
 Biết bao khi khủng bố rảo trên đường,
 Phải giấu kỹ, để yêu thương đáy dạ!
 Mỗi câu nói là một lân xông xả:
 Lúc cò bay, là mỗi lúc liêu thân!

III

Rừng trong khi ấy chuyển phong vân
 Sắp sửa xôn xao cuộc hợp quần,
 Vời vọi núi cao kêu bạn đến,
 Thành đô trai trẻ cũng dờn chân.
 Áo nâu thấm lại niềm quê tổ,
 Com muôi giờ đây nặng ái ân,
 Võ trang thổi sắt thành dao nhọn,
 Khúc gỗ đơn thô hoá gậy thần!

*

* *

Ai từng nghe nói quân du kích?
 Nhắc đến lòng son tràn cảm kích.
 Ôi những chiến sĩ, những anh hùng,
 Những kẻ hồn xanh như ngọc bích:
 Đi theo tiếng gọi nước non thiêng.
 Đứng dưới sao vàng ra kháng địch.
 Giống nòi là trọng, Việt Nam tôn,

Chông mác coi thường, đời nhẹ tễch.
 Mất trào lửa giận cháy con người!
 Miệng hát quân ca loè ánh sáng!
 Vai mang súng đoạt của quân thù.
 Mũ lấy trên đầu quân giặc loạn.
 Gương mài nước suối bén ghê da,
 Dao động bóng trắng đeo sáng loáng:
 Hồn còn theo đuôi bóng cờ bay,
 Nhìn lại chân không chẳng có giày!

Áo đơn một chiếc, rách sờn vai,
 Quần thùng móng heo, chưa kịp vá.
 Thấp cao hai ống: buộc dây thừng.
 Nhà cửa để trong khăn gói cả!
 Dân quân ăn mặc đủ màu quê.
 Nâu lẫn, chàm pha, đen trắng kề.
 Đủ cỡ áo quần, may đủ kiểu.
 Tắm bào toi lá trái sơn khô!
 Thèm, ăn măng trúc; đói, cơm khô.
 Khát: suối bên đèo tuôn nước lã.
 Cheo leo xác mệt, tôi nghiêng nằm,
 Thân lót bằng rơm, đâu gối rạ.
 Đâu có màn che, đâu trướng rủ?
 Chỉ có hồn thiêng ru giấc ngủ.
 Thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu quân nhu,
 Nhưng dạ anh hùng thì thật đủ!

Hết trận ngày qua, đến trận mai:
 Đất này một tấc chẳng nhường ai!
 Thắng luôn Đình Cả; Ngân Sơn được;
 Đá hã kinh hoàng trận Võ Nhai!
 Lại theo Đề Thám vùng Yên Thế;

Rền khắp núi sông, cười thế hệ.
 Hạ du cũng thuộc tiếng truyền vang,
 Nghe đội nữ binh hồ Ba Bể!
 – Chiến khu thành lập giữa chon von
 Thay mãi bờ sông, nhích mãi non.
 Biên giới mỗi ngày thay mấy lượt;
 Rộng ra đôi ấp, đến làng thôn.
 Bốn phương nhạt nhẽo đời không sắc,
 Sáng sớm ngưỡng trông về Việt Bắc.
 Dưới còn hùm sói nhục dân gian,
 Trên đã thanh bình không vó giặc.
 Hoang mang phương dưới hận đòi con,
 Tổ quốc lên cao lánh tủi hờn.
 Hồn nước ở đây Khu Giải Phóng,
 Ngoài kia còn tôi cả giang sơn.

 Đây quân du kích dao chen ánh,
 Giữ lá cờ sao vàng lấp lánh.
 Cờ như mắt mở thức trâu canh,
 Như lửa đốt hoài trên chót đỉnh.
 Cờ như nắng mãi ấm luôn luôn,
 Sưởi khắp lòng ai nghe vắng lạnh.
 Sớm hôm canh giữ lấy hồn thiêng,
 Bay mãi trên gò, treo sứ mệnh!

 Ai làm du kích vượt đèo cao?
 Ai khiến thanh niên lần bước đá?
 Ai xui dân gánh việc anh hùng?
 Bốn phận nghìn năm, ai giục giã?
 Ai lên tiếng gọi?
 – Ấy sao vàng!
 Ấy Việt Nam – Hồn như lửa hạ!

Vì bởi yêu cò mới tới đây.
 Xông pha sương gió, gọi mưa đây.
 Áo trăm lần ướt rồi khô lại,
 Thân hết chui rìeng lại lách mây.
 Mấy lần nhọc mệt lòng toan nản.
 Trông thấy sao vàng, tay vuốt trán,
 Chân quên đá nhọn, gối quên chôn,
 Bước lại so đều chưa thấy chán!
 Những phen tin tưởng muốn lung lay,
 Sao gọi trên cò phất phới bay.
 Mật đắng nếm ngon như nhấm tốt.
 Cổ khô còn hát được bài hay.

IV

Mấy phen từng gian khổ với chua cay,
 Có một buổi cò về Hà Nội.
 Về ngự trị ở trên đài sáng chói,
 Giữa dân gian, trong những tiếng hoan hô:
 Ngự trên cây, trên phố, ngự trên Hồ:
 Cờ chiến thắng! Cách Mạng thành
 Tháng Tám!
 Ôi lịch sử! cùng mấy ngày tháng tám,
 Khắp Việt Nam cò mọc với lòng dân.
 Nên đâu đâu, trong ngõ hẻm, đường gần,
 Khắp kẻ chợ đến làng quê cũng vậy:
 Chị bán củi ra thị thành đón lấy;
 Anh kéo xe làm giấy dán trên mui;
 Em bé con hì hục cố pha mùi;
 Ông lão đón mớ lửa hồng vào dạ.
 Có mấy bữa mà Việt Nam thấm cả:
 Máu nén lâu từ ấy đã bùng ra.

Những cửa lều xơ xác cũng ra hoa.
 Trên gốc cũ nảy một chồi sống mới.
 Cả anh dũng đã tung bừng trở lại,
 Một trăm năm tan nát tựa mù sương!

Việt Nam! Việt Nam! cờ đỏ sao vàng!
 Những ngực nén hít thở Ngày Độc Lập!
 Nguồn lực mới bốn phương lên tới tấp!
 Nếp cờ bay chen vô sóng bài ca...
 – Bốn nghìn năm, trông Mặt Mẹ không già.
 Chúng con vẫn sẵn một lòng trẻ ấy.
 Ngắm từng biếc, chúng con mừng biết mấy
 Thấy còn dư máu đỏ để trang hoàng!

V

Sao vàng ơi, sao chưa hết vinh quang.
 Sao dất nẻo! Chưa đến ngày sao nghỉ.
 Đã xông lướt, sao phải còn cố chí.
 Nước chưa yên, còn nhọc đến sao vàng.
 Lũ xâm lăng luôn lỏi kéo binh sang.
 Tức mặt đất, rầm tiếng chân mãnh thú.
 Cậy súng ống, giở trò gian tặc cũ,
 Chúng quyết đem thời Trung Cổ về đây:
 Lập gươm dao, roi vọt, với tù đầy,
 Lập trở lại luật côn đồ bạo ngược!
 – Ôi năm cánh sao vàng trên đất nước
 Đang cười bay, bỗng lặng giữa từng cao.
 Thân rướn lên như căng thẳng buồm đào.
 Rồi sắc đỏ chuyển những luồng tức bực.
 Trong gió bão, cả thân cò thét ngược:
 “Tiến lên! tiến lên! Đoàn Việt tiến lên!”

Sao vàng đi, màu đỏ hộ bốn bên,
 Đến những chốn có nghiêng nghèo, khói lửa.
 Nơi nào khổ, nơi nào đau máu ứa,
 Cờ đến kêu: “Tổ quốc ở bên ta!”.
 Cờ đứng lên chiêu tập sức muôn nhà.
 Cờ giữ đất, quyết tranh từ mỗi bước.
 Tiền Giang đã, rồi Hậu Giang đến lượt;
 Đường Sài Gòn Chợ Lớn, phố Gò Công,
 Tỉnh Long Xuyên, hay thành thị Vĩnh Long.
 Bóng cờ nổi đã tan hồn lũ sói.
 Lúc thất bại cũng như hồi thắng lợi,
 Cờ gian lao vẫn nở nụ cười khinh;
 Lê Lợi xưa ba lần ẩn Chí Linh.
 Hưng Đạo trước mất hai lần Hà Nội;
 Nếu thuốc súng có hoen màu một buổi,
 Thì sao đâu! máu nghịch lại tươi mà!
 Càng đấu tranh, vàng mới lại vàng ra;
 Có nung nấu, đỏ mới càng đỏ riết;
 Theo cờ gọi những con dân nước Việt
 Dân máu xương không tiếc với sơn hà!
 Em mười lăm trèo lên bóp Quận Ba.
 Treo cờ Việt để dọi vùng Khánh Hội.
 Tiếng súng nổ? Khi em nằm hấp hối:
 “- Xin chôn em bằng một đoá sao huyền”.
 Anh hùng nay, những đông chí Bình Xuyên
 Trước miệng cọp vẫn cầm cờ đột ngột.
 Xé cờ giặc, dựng cờ ta chót vót,
 Chợ Cai Răng thương liệt sĩ Lê Bình.
 Còn biết bao nhiêu nghĩa vụ, ân tình
 Hiến tổ quốc dưới sao vàng nền đỏ!

*Khi xuất hiện cho đến ngày rạng tỏ,
Năm cánh sao ngừng chiến đấu bao giờ?*

VI

*Có xông pha, tranh đấu mới nên cờ.
Có máu chảy, nên sắc này mới đỏ.
Đỏ vì huyết đám đem tung trước gió,
Đỏ vì căm, vì tức, đỏ vì sao?
Đỏ vì dận như thác lũ ào ào,
Dân nổi dậy dựng cao trào cách mạng!
Đỏ vì thế. Đỏ vì là ánh sáng.
Phải đâu là vì gấc, đỏ vì son,
Mà quần quanh trên mảnh giấy con con.
Ông họa sĩ vẽ ra cờ xanh, đỏ?*

*Xanh đỏ ấy ra then thùng với gió,
Tủi cùng sương, không đáng với non sông,
Hổ cùng cây, chưa dám mọc trên đồng;
Trên mấy nóc hầy lấp la, lấp ló.
Nghe tiếng súng đã giật mình hoảng sợ
Xem buồn thiu, tan hết chí hiên ngang
Bay ngẩn ngơ, lơ láo tựa cờ hàng!*

*Bọn Chiêu Thống, một bọn Trần Ích Tắc,
Tạo ra chúng, cũng đủ màu, đủ sắc,
Cũng tốn kim, tốn chỉ, cũng công trình,
Cũng lá cờ! – Nhưng thiếu chút uy linh.
Thiếu lịch sử. Chung quy là: miếng vải!
Ôi nhục nhã! Cảnh sẵn bìm ỷ lại!
Then Quang Trung, then Hưng Đạo Đại Vương;
Cười ả Trần đòi tranh với Thánh tôn!
Nhưng dân Việt không lầm. Dân có mắt.*

*Nghìn vạn thuở dân tộc này không tắt,
Lửa đã nhen, thì sẽ cháy từ đây.*

Không gì vui cho được nữa.

– Cờ bay!

*Cờ bay sáng! Cờ bay hồng! Rạng rỡ!
Hỡi dân Việt! Cờ của ta vậy đó,
Tiến lên! tiến lên! theo sức mạng non sông!
Cờ là ta, là dân chúng, cờ mọc tựa vùng đông,
Sống hay chết, chẳng nhục dòng giống Việt!
Dân là nước, nước là ta, đã quyết!
Kìa sao vàng máu đỏ đã cao treo!*

VII

*Gió reo, gió reo, gió Việt Nam reo.
Gió nước Việt biết bao là thoả chí;
Vì đã được một lá cờ hùng vĩ,
Đẹp mà vui, dòn dă lại vinh quang;
Để sáng xuân đem đỏ lẫn cùng vàng,
Để trưa hạ gió pha thành ánh lửa;
Để thu tới dội sắc đào chan chứa,
Thổi cờ bay, thấy ấm cả lòng không;
Để dù cho sương lạnh những chiều đông,
Gió nghe máu chuyển một dòng chẳng tắt.
Để gió phất phơ, hay là hiu hắt,
Để sương u ẩm, hay nắng tung bừng,
Để mưa êm hay sấm dữ ùng ùng,
Sao vẫn sáng, máu xây nên vẫn đỏ!
Cờ là đó. Việt Nam này vẫn đó;
Hồ Chí Minh, muôn thuở Tiến Quân ca.
Sáng muôn năm, nền Dân Chủ Cộng Hoà.*

Tập Dưới Sao Vàng (1949)

Bài Thơ Của Mẹ Việt Muôn Đời (Xuân Diệu)

Nắng trong xanh, trời cũng trong xanh.

Mây bay, trái gión trên cành.

Một con chim cánh vàng như nắng

Bay qua thông còn hát thanh thanh.

Thông ngâm, sông cũng long lanh,

Nước non rất đôi an lành,

Một buổi trưa của Mẹ hoa giam riu rít

trong mảnh thời gian.

Trưa hôm nay lòng con sao cảm xúc!

Răng thánh tha như hai lượt phím đàn;

Bờ bên mắt lệ đầy như chảy trút,

Vì vui, vì mừng, vì ngời Việt Nam.

Trưa hôm nay con ngồi như trẻ nhỏ,

Giữa đáy trưa, trong lòng mẹ vô cùng.

Con là sáo, mẹ là ngàn vạn gió,

Mẹ là trời, con là hạt sương rung.

Sương uổng mãi chẳng bao giờ hết sáng

Của trời cao chói lói mỗi triều ngày.

Sáo ca mãi lòng tre run choáng váng,

Gió vẫn đây ngàn nội bốn phương bay.

Không nói được lời hương lên thỏ thẻ.

Không nói được trưa, không nói được ngày.

Không nói được lòng con tôn quý Mẹ,

Không nói được trời, không nói được mây.

Mẹ còn ngự mệnh mông và diễm lệ,
 Ánh linh lung soi đôi mắt dịu hiền.
 Nước bông bông dơn với trời se sẽ,
 Canh la đà bên Mẹ vẫn làm duyên.

Núi cao ngất đứng hầu như trẻ nít,
 Cuốn thân xanh dưới chân Mẹ biển nằm.
 Sóng xếp nếp cảnh gia đình quẩn quít,
 Dờ con tâm hồi hộp mấy ngàn năm.

Miền Trung Bộ như vòng cung sắp bắn,
 Dáng em Nam mềm mại chiếc chân giò,
 Chị Bắc Bộ cánh quạt xoè tươi tắn:
 Ba vẻ cùng biêng biếc một màu tơ.

Hồ sắc cốm hợp với đồng lá mạ,
 Ao cá rô êm ả ngủ chờ sung,
 Làng tre thâm điểm nhà vàng mái rạ:
 Ôi những chiều quê, ôi những chiều hồng.

Quần xắn gô, chân nâu đi vạm vỡ;
 Áo tứ thân hay theo nhịp gánh gồng;
 Môi trầu thắm hạt na cười hớn hở;
 Mẹ thái bình yêu những việc nhà nông.

Con chim hót, con bướm thì đập cánh,
 Con cá bơi, con trâu lững lờ nhai,
 Con nít chạy đuổi nhau cười nhí nhảnh,
 Mẹ tươi vui ôm ấp cả trăm loài.

Việt Nam hỡi! ôi rừng vàng biển bạc!
 Việt thanh thanh. Việt sắc sảo mặn mà,
 Việt rộng mở như nụ cười nước Việt,
 Việt muôn đời! con xin gửi bài ca.

Trận Trường Kỳ (Xuân Diệu)

Thưa Mẹ Việt Nam, Mẹ lòng sông biển!
 Mở Cộng Hoà, hai mươi triệu chúng con
 Dâng tặng Mẹ trận trường kỳ kháng chiến.
 Quà thiêng liêng tươi thắm cả linh hồn.

Quà trong đó thịt chúng con run rẩy
 Từng vết thương như đất ruột cày lên.
 Thịt chơi với đạn mười hai ly bảy,
 Chúng con vào trong cuộc diễn trò điên.

Mẹ đã khóc để chúng con sống mãi,
 Chúng con đau để cho Mẹ lại cười.
 Tràng ngọc lệ trào tuôn trong bóng khói
 Là hạt cười chói lói ánh ngày mai.

Chúng con đốt một ngọn đèn vô tận
 Mở trong đêm như đôi mắt trừng trừng,
 Đĩa dầu máu, một đĩa đèn cầm giận,
 Tắt bóng đen trên ngọn cháy bùng bùng.

Đêm dầu dài, đèn còn dài hơn nữa.
 Thắp tranh khuya day dứt chẳng hề tàn.
 Cho đến lúc ngàn chim reo tiếng lửa,
 Ngọn đèn vào trong cuộc múa hân hoan.

Những nhà đổ như người đi tắm biển,
 Gác lao thân trong tiếng sóng âm âm.
 Gạch ngói vỡ một trận cười ảo huyền!
 Bầy hư không, thành phố rủ nhau nằm.

Những đường cái đứt ruột tâm đôi đoạn,
 Xé mình ra hố thẳm với thành cao;

Những cầu cống như những bình võ rạn;
 Những núi đèo hun hút tựa chiêm bao.

Những bàn ghế chạy ra đường khắp khênh,
 Xóm làng đi tránh đỡ lụt sài lang.
 Khăn gói xách, gánh gồng đu tấp tểnh,
 Giữa đêm kêu đôn dập tiếng: “lên đàng!”

Đùa với sống, thật là đùa ác liệt!
 Sống muôn năm từ chỗ chết sinh ra.
 Tay phải dặng, tay trái thì chém giết;
 Trước mặt: sao, sau lưng: lửa đốt nhà.

Đỏ khe khé chúng con vào nhẩy múa,
 Mình thương yêu lẫn với xác chó dê,
 Thân thể quý xé từng đùi dầy dụa,
 Trái tim quăng như lựu đạn ném chi.

Đêm trở dạ nặng đĩa con độc lập,
 Đèo Hải Vân ngủ được chút nào đâu.
 Cửa Đà Nẵng vẫn tức mình sóng đập,
 Nghĩ cho ra những trận Pháp rơi đầu.

Đồng Tháp Mười mới vừa lên tiếng nói,
 Đồi Kiến An; ngực đã nở đường hoa;
 Tiếng Tháp Mười là tiếng cười đôi chọi,
 Giọng Sài Gòn thách gọi lũ tà ma.

Bọc Cầu Đuống những mỏ gò nhẹ thếch
 Mãi chiến tranh, quay theo tiếng súng tròn!
 Mười tháng chẵn vẫn nửa đêm truyền hịch!
 Ngủ còn thềm – nhưng đột kích thì ngon!

Đêm nước Việt lạ như ngày Bắc Cực.
 Sao ở trên chắc cũng phải tức cười!

*Đêm phát động muôn bức thành sức lực
Như khuya cành đâm nở lộc xanh tươi.*

Mai (Xuân Diệu)

*Mẹ hiền ơi, chúng con như lúa sạ,
Thấy nước lên phải lên kịp với triều.
Đầu lúa nhỏ, nhưng mà đông lúa cả,
Lên rào rào như một lũ tằm kêu.*

*Đêm dưới nước ngạt vô cùng nô lệ.
Đời chìm đắm bóp chặt hết màu vui,
Nên bông lúa chạy thi từng thế hệ
Lên trên trời nở lấy hạt vàng chơi!*

*Mẹ yêu dấu, chúng con đùa thế đó;
Mẹ chúng con đây, lòng chúng con đây,
Hồ Chủ Tịch sống một nghìn tuổi thọ
Xem chúng con xây, xem chúng con cày.*

*Xem chúng con làm, chúng con dệt cửu,
Dệt luôn hồn vào bức gấm nhân gian;
Ruộng đất lan tràn, muôn vàn gieo gửi,
Giữa tiếng chim ca, giữa tiếng gió đàn.*

*Đời đẹp quá, rất đáng cho ta chết!
Cảm tử quân cười rớt tựa hoa bay
Vì Tổ quốc, vì những đàn con nít,
Vì mắt xanh mà đổ bát máu đây.*

*Tiếng từng tiếng trên đông hồ vạn lý,
Ngày từng ngày trên bước nhịp thời gian,
Trận từng trận điểm vào kho thế kỷ,
Tờ từng tờ dày cuốn sử gian nan.*

Chơi đại sự, khóc cười đều sướng cả.
 Trận trường kỳ là cuộc vẽ tranh to,
 Đen cộc lốc lẫn với vàng óng ả,
 Nét cuối cùng mới tả được niềm thơ.
 Trăm tay xấn đang diễn vào cuộc ấy,
 Mẹ thiêng liêng xin nhận lấy quà này.
 Đây máu đốt, và đây là lửa cháy,
 Đây hồn vàng, và đây chúng con đây...

Cắm Hòn (Xuân Diệu)

Đã đứng lên, những con người uất ức,
 Những thế hệ nuốt oan hờn giữa ngực;
 Đã đứng lên những chiến sĩ, những anh hùng,
 Những gương thiêng, những giáo nhọn, những gan đồng,
 Những dạ sắt: đã đứng lên tất cả!

Giã từ quá khứ trăm năm hận,
 Một bước sa cơ tử vó hùm!
 Ngoảnh lại thời gian, bao hậm hực!
 Lỡ đường, nên nổi giận trăm năm.

Đã cháy rồi, ánh sáng giữa đêm tăm;
 Đã mọc giậy sao vàng trên nếp gió.
 Trong thẳm thiết, giữa bầu vinh dự đỏ;
 Máu này là sắc đỏ của lòng dân.

Lũ chúng bay, loài bạc ác vô nhân
 Xây sung sướng trên nhọc nhằn kẻ khác;
 Lấy gian khổ của người làm cực lạc,
 Rượu mờ hôi nước mắt, bánh xương tuỷ tim gan,
 Thịt nhân quần, chúng mày vẫn uống ăn!

Sao này là ngôi sao dất nẻo,
Máu này là máu để đưa đường.
Đỏ này quả quyết như bàn thạch,
Vàng này là một ánh triều dương.

Từ không gian đưa lại tiếng trăm phương,
Từ mặt đất nảy lên bao quyết chiến,
Từ cây cối mầm ra muôn sức điện,
Nước non này hiển hiện thế hiện ngang.
– Sông trườn dài giãy giữa đuôi sài lang,
Núi dựng đứng hỏi chân trời độc lập;
Làng mạc thét từng mỗi thôn mỗi ấp,
Rặng tre thành gậy gộc, bờ bụi hoá thừng giây,
Sắt đồng thành giáo mác, cành nhánh hoá chân tay,
Đất thành khối, cát quây quần ném đá:
Nghìn nghị lực đã đứng lên tất cả!
Lũ chúng bay tàn tạ, hết cầu mong!

Máu này là máu giòng anh hùng.
Đã chảy trên non, chảy dưới đồng,
Đã chảy trên quân Nguyên, trên giặc Mãn,
Đỏ này là đỏ khối hồn chung.

Vì tới đây đoàn lũ tám mươi đông,
Bay đã nhục cả đến loài cây cỏ.
Người chẳng phục; cho đến thân ngựa chó
Cùng gặm gừ cắn giận mặt quân bay.
Xiêu đã kêu trên nghìn vạn cổ tay,
Xích đã siết những cuộc đời hảo hán;
Mặt đã vỡ, óc đã rời trên trán,
Tay lìa thân, đầu rụng, tiếc đau thương
Cho một loài khát máu; tiếc vô lương!
Những Bản Thuật, những Kon Tum, Lao Bảo,

Những Bà Ráá, những Sơn La, Côn Đảo,
 Còn rừng thiêng nước độc, còn núi hiểm đèo cao,
 Còn cát khô, đảo vắng, biển sâu nào
 Bay chẳng đoạ những anh hùng, chiến sĩ?
 – Bay cố nhốt trong lao tù ích kỷ
 Cả lòng yêu, ý tốt của trời Nam.

Máu này là máu lòng căm hận
 Đỏ bởi tim gan giận tím chàm.
 Đỏ này là đỏ trăm năm trước
 Thấm lại tung bừng triệt giống tham.

Giết chúng bay là tội chúng bay làm.
 Những tội ác chúng bay gieo nay đã mọc
 Thành súng ống, thành gươm dao, thành gậy gộc,
 Thành cát bay đá chạy, thành mưa giông,
 Thành sấm vang, thành bão táp bùng bùng!
 Giết! Sẽ giết! Chết! Chúng bay sẽ chết!
 Đoàn dân Việt một lòng căm đứng hết
 Ôm non sông cười ngạo với nghìn thu:

“- Xác thù là xác nhồi phân ruộng,
 “Máu thù là máu rửa quân nhu.
 “Sao này là sao đưa hạnh phúc,
 “Đỏ này là đỏ diệt quân thù!”.

23-9-1945

Ngày kháng chiến

Xuân Việt Nam (Xuân Diệu)

I

*Xuân nước Việt khởi một ngày Tháng Tám.
Triều dân gian lên với sóng Hồng Hà.
Lụt cò đỏ nổi giữa ngày u ám.
Trời sao vàng mọc lúc nước bao la.*

*Xuân lạ lòng thay! tràn tiếng Quân Ca,
Đến mãnh liệt, vỡ cả bờ sông cũ.
Lòng con trẻ, lòng thanh niên nhựa ứa.
Ai có nghe lòng mới của nông phu?*

*Họ đứng lên giật lấy núi ngàn thu;
Sông vĩnh viễn, họ ùa vào cướp được.
Sóng dân chúng lên với triều mực nước,
Với triều cò, triều nhạc: với triều xuân.*

*Đẩy tan tàn một thế kỷ mùa đông,
Xuân Tháng Tám đặc nghìn xuân, bất tận.
Rượu đã đổ trong canh leo, bụi quẩn.
Men đã trùm trên nội cỏ, đông sương.*

II

*Khắp ngô khoai như có ý lên đường,
Suốt nụ lộc cũng ra chiêu hể hả:
Xuân trời đất xây bằng hoa, bằng lá,
Người Việt Nam xây bằng súng, bằng gươm.
Xuân muôn năm lấy sắt lửa mà làm.
Hoa hạnh phúc nở trong lòng đại bác,
Lòng lựu đạn chứa hương thơm ngào ngạt,
Ném đi! bắn đi! gươm giáo chém đi!
Chặt ngang thân loài cướp nước gian phi,*

Lũ cỏ dại, bắn vào hàng ngũ chúng!
 Xuân sẽ nở khi dứt đầu phản động!
 Máu Việt Nam không chen máu tanh hôi.

Binh sĩ ta đem cả sức vô hồi,
 Bắt tạo hoá nở nụ cười độ lượng,
 Ném tạc đạn cho người vui, vật sướng,
 Bắn liên thanh cho đất lặng, trời êm.

III

Xuân đất trời xây bằng bướm, bằng chim,
 Người nước Việt dựng bằng xương, bằng máu.
 Huyết Đê Thám một khối hồng đau đau,
 Lệ Đình Phùng róc rách xuống đèo cao.
 Ngục Côn Lôn, tù Lao Bảo hàn giao,
 Dân Nghệ Tĩnh kết lên cùng Quảng Ngãi:
 Những suối máu thấm quanh hồn chảy mãi,
 Một trăm năm mới đem được xuân về.

Giữ xuân nay, muôn chiến sĩ say mê
 Lấy máu tuỷ đổ ra đời bát ngát.
 Ngừng tay lại, thấy sắc xuân còn nhạt,
 Rót máu thêm, cho đến lúc toàn hồng!

IV

Xuân Việt Nam ngàn năm vẫn chưa xong,
 Cuối ba tháng, xuân vẫn còn xây dựng.
 Hết ánh sáng của những ngày nắng ửng
 Sẽ nhìn cờ mà dựng giữa mùa đông.

Tiến Quân Ca như sóng vỗ bên lòng,
 Dào dạt mãi tiếng của giòng máu trẻ...
 Việt Nam mới, Việt Nam xuân, Việt Nam cờ đỏ

sao vàng điểm lệ!
 Tì Lạng Sơn cho đến chót Cà Mau,
 Qua Hải Vân, sông núi ước mơ nhau,
 Dưới sắc đỏ, đánh bản đàn hợp tấu.
 Cán lấp bằng gươm cò pha với máu.
 Súng cùng gươm chung sức máu cùng xương.
 Năm Cộng Hoà Thứ Nhất, giữa vinh quang,
 Một thế kỷ, đây là Xuân Thứ Nhất.

Tết Độc Lập
 1946

Đêm Đêm Tiếng Của Lòng Trung Bắc... (Xuân Diệu)

Đêm đêm tiếng của lòng Trung Bắc
 Qua núi, qua sông, tới cửa đèo,
 Men biển, men rừng vô tới ruộng,
 Tìm em Nam Bộ gửi tình theo.

Tiếng yêu đi thẳng vào gan ruột,
 Như máu trong thân chảy một giòng.
 Tiếng của tay chân thương máu mủ,
 Tiếng buồng gan phổi cảm non sông.

Mình buồn, ta cũng chau đôi mắt,
 Máu chảy cho nên ruột phải mềm
 Gửi súng, gửi tin, và gửi dạ
 Vào Nam vun mãi đắp cho em.

Đêm trăng ngủ thiếp trên mây bạc,
 Sao ngủ trong tơ, sương dưới cành,
 Chim ngủ đằng chim, trời cũng dịu;
 Lòng thương đâu ngủ được năm canh!

Ngày chăm cuốc đất, lo ngô sắn,
 Đêm chút thanh thoi mới nghỉ làm,
 Lòng Bắc Trung như sương phủ thắm,
 Đêm đêm vô tuổi dạ miền Nam.

12-10-1946

Chúng Ta... (Xuân Diệu)

Tụi xảo ác muốn giở trò cướp nước.
 Chó gian ngoa đưa mồm sủa đoàn người.
 Cẩn răng lại, Anh Em ơi! cứ bước!
 Ngày mai hồng đập vỡ bóng đen thui.

Giặc phản động hùa theo quân cướp nước.
 Súng cũng suông, miệng lưỡi có làm gì!
 Cẩn răng lại, Anh Em ơi! cứ bước!
 Đời vô cùng sẽ diệt giống gian phi.

Bọn chúng ta đứng vào hàng cách mạng,
 Đổ triều vua, xếp đặt lại non sông,
 Giữa sấm sét đã nêu cờ sán lạn,
 Lấy sao mai đặt giữa máu phun hồng;

Thét vỡ cổ khi bốn bề lặng ngủ,
 Dám tay không cướp súng giữa nghìn quân,
 Thuyền kháng khái dề trên giòng thác lũ,
 Xẻng huy hoàng cuốc từng mảng đêm tăm.

Lũ chúng nó đã thuộc vào quá khứ.
 Chúng ta đây là cuộc sống đi hoài.
 Dề bẹp chúng có bánh xe lịch sử,
 Hộ phò ta có cả ánh ngày mai.

Ta nhịp bước với vạn trùng nhân loại,
 Chúng đi riêng trong một tập buồn đời.
 Chúng nhả mặt oán ngọn triều vĩ đại,
 Ta cười xoà rót cả tấm lòng trai!

Ta là cỏ lúc rào rào ánh thác,
 Là bông hoa khi nở khắp rừng, đồng.
 Ta chết một, đã có nghìn ta khác,
 Chúng ta là hạt nắng dựng vầng đông!

Cờ hạnh phúc dẫn muôn dân tới trước.
 Sít thắt lưng, nai nịt cả lòng vàng,
 Cấn răng lại, Anh Em ơi! cút bước!
 Loài anh hùng hện đến chốn vinh quang.

Nguồn Thơ Mới (Xuân Diệu)

Có một suối thơ chảy từ gần gũi,
 Ra xa xôi, và lại đến gần quanh.
 Một suối thơ lá ngọt với hoa lành
 Nói trong xóm, và dõn cười dưới phố,
 Nguồn chẳng có tiên ca, không hạc múa,
 Bách tùng không, sương khói cũng đều tan.
 Những núi, đôi toàn ở xứ nhân gian,
 Những cây cô là thân người có máu,
 Mưa thế kỷ tuôn vào lòng nước dạo,
 Nấm đậm đà là bởi muối bồ hôi,
 Nghe thơm tho cũng bởi có hơi người,
 Hương sức lực lan tràn trên bắp thịt.
 Sương nước mắt khóc mà nghe riu rít,
 Vì buồn nay, nhưng sung sướng ngày mai.

*Suối thơ đây mang mẽ tấc lòng người
Nên bốn biển dạt dào trong đáy ngọc.*

*Hai bên bờ giòng suối thơ không lọc,
Tha hồ chen! Cuộc đời đến soi chung.
Anh trồng rau dất anh thợ đi cùng.
Tiếng con nít kết chuỗi cười róc rách,
Cô gái lớn ngực căng tròn khúc khích,
Bà cụ già tĩnh mịch đến, tay vin;
Màu đỏ no lẫn với sắc trời in.*

*Giòng thơ chảy, sôi sôi như lão đảo,
Như ập ủ môi cắn hờn gió bão,
Như chờ tin khởi nghĩa của bình minh!
Như say sưa theo rầm rộ biểu tình,
Như bát ngát với loài người biển động.*

*Máu chảy vào tim, triều lên giữa giòng,
Suối đây không uốn éo, chẳng làm duyên.
Suối thật thà như sự sống, suối say điên
Và tỉnh táo nguồn thơ nhân loại. Suối...*

8-1946

Hồn Cách Mạng (Xuân Diệu)

I

*Đội binh văn sĩ với người thơ
Nghe thổi trong kèn lòng cứu nước,
Rúc lên từ những ngực tròn xoe
Những tiếng căm hờn không nén được;
Nghe đôn mặt đất, chuyển không gian
Súng khạc ngang thù, dao thét ngược:*

*Luống run trong dạ những giây đờn
Tê tái những ngày than cô đơn.*

II

*Run vì tủi hổ những ngày qua
Leo mãi cầu thang của tháp ngà.
Chưa đủ cao sang, xây mãi nóc;
Trèo lên lưng quý, trốn người ta.*

*Bởi chường cơn rét ngàn năm đến
Trên chiếc thuyền “Tôi” trôi lạc bến,
Khóc rơi nước mắt tựa sao mờ
Buồn toả hương xa như gió quện.*

III

*Đau thương mòn mỏi kiếp chơi vơi,
Thiếu cả màu xanh, thiếu ánh trời.
Thiếu cửa vô cùng trên sự sống,
Tái teo da thịt, bút tàn hơi.
Năm ba hợp đến cười vênh váo,
Mây khói tràn đi hút ngậm ngùi,
Hôn bóng bọt theo mây bóng bọt,
Uống công xanh đỏ tạo đồ chơi!*

IV

*Bỗng từ ruộng lúa rìeng cây nổi
Một ý cang cường như bão tới.
Những trang áo rách bọng ve sầu
Vác chí anh hùng ra chấp chới.*

*Ra đi mở hội của giang san,
Khô với phong sương, hợp với đàn;*

*Hứa gặp cuộc đời trên chót đỉnh,
Đánh cho đêm cũ bóng lìa tan.*

V

*Búa đe, cày cuốc những lo chung,
Cây bút kiêu căng hoá ngượng ngùng.
Người thật anh hùng, cười giản dị,
Ta sao làm bộ giữa hoàng cung?*

*Cung vàng cũng phá ra dân chúng,
Huống nữa bài văn đóng bịt bùng?
Sự sống vẫn còn hơn cả chữ,
Máu xương hơn cả những lời trong!*

VI

*Đội binh văn sĩ với người thơ
Mới giật mình run trong ảo tưởng:
Mũ thiên tử giả, áo hoa vờ,
Tiên nữ sương mờ, tri kỷ gương...*

*Tháp ngà lạnh lẽo tựa mồ chôn,
Xuống vội, ra đường tìm ánh sáng!
Bấy lâu khuyển nhủ vẫn đêm hôn,
Một phút tỉnh bừng vì Cách mạng!*

VII

*Nghe triều mới biết bể nhân gian
Sông phải về theo, suối phải hàng.
Đổ giốc trăm nguồn về sự sống,
Ánh vui lên mãi vượt thời gian.
Ta đi, mặc kệ những người rơi.
Nghe tiếng gà kêu, họ chết rồi!*

*Thơ ẩm mùi men, vẩn ngạt thuốc,
Họ tàn, – Ta cứ bước lên thôi!*

VIII

*Bút ta mong được đây hơi sống,
Hơi của muôn nghìn, hơi đại chúng.
Đây niềm trở dạ của thời nay
Mang nặng tương lai, hứa đến ngày...*

*Đây rẫy hoa xuân nhân loại mới,
Đây thêm mật ngọt bướm vàng bay.
Và đây những cánh mềng phôi phôi
Khi chuyển ngàn thân, quân tiến tới...*

IX

*Chữ nằm trong trận tựa muôn binh,
Câu sắp theo câu hợp biểu tình,
Ra lệnh cho vắn không được dãn,
Theo còi, nhằm tới đích xa xanh.
Huyết quản là giòng mực lảng lai,
Đội binh văn sĩ của ngày mai
Hướng đôi cánh mũi theo hơi súng
Vác bút lên đàn, bước: “một! hai!”.*

Tháng Tám 1946

Tiếng Vàng (Xuân Diệu)

*Đêm trong động một tiếng vàng,
Tiếng nghe êm ái, lắng càng dịu trong.
Tiếng đưa hoà dịu vào không,
Như rơi giọt bạc nằm trong da trời.*

Lung linh xoay giọt lệ cười,
 Vuốt ve man mác như lời nước xanh,
 Ấy là tiếng sao lạnh lạnh nói,
 Hạt bóng trắng soi dọi đồng bằng;
 Sương đi còn một giọt ngừng,
 Mưa trời thu đọng trên từng biếc cao
 Gió qua lại rì rào năm cánh,
 Lựa phát phơ kêu ánh sao vàng.
 Vòng xa sông suối nói năng,
 Non vui vẻ dạ, rừng hăm hở lòng;
 Chim yên trong lá mơ mòng,
 Sóng ngoài khơi dọn như tròng mắt êm,
 Năm canh giữ thức hồn đêm;
 Khách đời giữa mặt nhìn xem hướng đường.
 Vòm ngọc bạc tráng gương xa tấp,
 Giọng sao vàng ăm ắp thanh thiên!...

1940

Tiếng Nói Việt Nam (Xuân Diệu)

“Đây là Tiếng nói Việt Nam...”
 Sáng tinh sương đã giậy làm triều dương.
 Mai xanh như lúc chiều vàng,
 Trưa hồng hay buổi đêm sương lạnh lùng,
 Cũng đưa tiếng nói trong không,
 Phố chen đứng lại; – trong phòng bùng lên.
 Trong tiếng nói hãy rền giọng gió,
 Lớn: đông vang; lúc nhỏ: tơ tầm.
 “Đây là Tiếng nói Việt Nam...”
 Tiếng buông êm dịu, tiếng hàm giận căm,
 Tiếng Tổ Quốc đêm nằm văng vẳng,

Ngày vẫn vương tai lắng nghe xa:
 Sông run, núi cũng ngân nga,
 Thóc ngô hoà điệu, cỏ hoa dơn cười.
 Biết bao máu chảy trong hơi,
 Mẹ ru ngày nhỏ bên nôi chập chành,
 Lớn lên, tỏ vui mừng, sâu thắm.
 Cũng tiếng này thông cảm ái ân.
 “Đây là Tiếng Nói Việt Nam...”
 Nước non chưa đủ, còn tham biển trời!

Đưa đi qua triệu lòng người,
 Đem về Nam Bắc một lời đồng thanh,
 Tiếng dữ dội, trong lành quuyến rũ,
 Tiếng Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà.
 Tấm lòng Hà Nội phát ra;
 Thiết tha TIẾNG NÓI – Đây là VIỆT NAM!

1946

Đàn Chim Dân Tộc (Xuân Diệu)

Tặng nhi đồng Việt Nam

Một, hai! Một, hai!
 Các em nhi đồng súng vác vai,
 Nhịp kỹ trăm chân như một bước,
 Lo tròn bốn phận lính tương lai.
 Đội trưởng trang nghiêm tiến dẫn đầu.
 Ráng son pha sắc cúc vàng thêu,
 Cờ thiêng tổ quốc đưa vinh dự
 Lên mặt anh hùng chưa có râu.

Bỗng tiếng đâu lên tựa suối đàn,
 Trong như chuông sớm, nở đều ran!
 Cả đoàn ngược cổ ca lạnh lạnh,
 Trên phố tung bừng chim Việt Nam!

Dân tộc huy hoàng lúc sáng ra,
 Nhi đông bỗng chốc hoá sơn ca.
 Đâu đâu phố lớn sang làng quanh,
 Ríu rít muôn em cất tiếng hoà.

Đàn chim dân tộc lú lo buồn
 Chuỗi tiếng tròn xinh khắp mé đường,
 Trong buổi nắng mai hay giữa tối,
 Say sưa hóp thở lấy vùng dương!

Lòng non sẵn đón ánh quang vinh,
 Dâng khôi tinh thành đến CHÍ MINH!
 Âu yếm cũng vui lòng Chủ tịch
 Nhìn đàn con trẻ hoá bình minh.

Ríu rít trong không, tiếng cuộc đời!
 Hát này không chỉ hát vui chơi,
 Súng tuy súng giả, nhưng lòng thật,
 Gươm dẫu chưa tôi, chỉ sáng ngời.

Máu đỏ cha, anh đã nhuộm cờ;
 Các em há chỉ biết ngây thơ!
 Các em thấu rõ hồn non nước
 Nên thét oan cừu với ngực tơ.

Chân nhỏ đường măng, tay tý hon,
 Mái đâu mơn mớn, má con con,
 Môi như chim chóc ưa đùa cợt,
 Tin tưởng reo trong mắt mở tròn;

Thân bé cũng đăng hàng cứu quốc,
 Các em để thẹn lắm đàn ông!
 Lắm kẻ thân to không biết nước,
 Nên quay trở lại học nhi đồng!

Một, hai! Một, hai!
 Làm tròn bốn phận lính tương lai!
 Các em chưa đánh, nên ca hát,
 Cho Việt Nam xuân nở khắp cười.

Một Cuộc Biểu Tình (Xuân Diệu)

Bữa kia trong vài phố Hà Nội,
 Có cuộc biểu tình, (nghĩ cũng tội!)
 Vén vén đếm được những ba mươi
 Lính bảy thằng người đi quấy rối.

Khuyến Ưng một lũ sắp mưu gian,
 Cai quản ít nhiều đàn ốm đói,
 Đi qua mấy phố diễn trò hề,
 Khiến cả quốc dân đều... bịt mũi!

Biểu tình chi đó? Biểu tình ai?
 Ai bảo biểu tình, mà lạ nhỉ!
 Hô đều như thế... đùa so lo,
 Bước mạnh như là... người thất chí.
 – Bà ơi! dắt cháu ngó kỳ quan!
 – Mợ nó ngừng tay, ra ngắm tý.

Một đoàn nơ nhuốc mang trên trán
 Uể oải há mồm rao bánh rán:
 “Tẩy chay tuyến cử” với... nhân dân!
 “Liên hiệp quốc gia” cùng... nước bạn!

Vài ông mặc lính bước xa xa
 Hộ vệ đàn người đem nước bán.
 (Lính nào ăn mặc giả trang kia,
 Không phải Việt Nam, thưa các bạn!)

Tẩy chay tuyến cử. – Cứ tẩy chay!
 Dân Việt Nam tôi cứ tẩy chay!
 Quốc gia liên hiệp... Quốc gia liên...
 Nhưng hiệp với ai, ông nói thử?
 – Những quân liếm gót sạch bong rồi,
 Mới dám anh hùng như thế chứ!

Ai đem máy ảnh chụp giùm tôi!
 Nghĩ đến biểu tình mà xấu hổ!
 Đi như phu bắt phải khiêng đòn;
 Kêu tựa làm công cho các chú.
 Mấy anh mang súng kèm hai bên,
 Thỉnh thoảng nhắc vào: – Hô đi chứ!
 Chen nhau đông tụ chùa Bà Đanh!
 Hăng hái như người đang ngái ngủ!
 Thuế người – hỏi thật – mấy quan kim?
 – Góm! Cứ loè nhau chỉ thế, cụ!

Tổng... Bất Đình Công (Xuân Diệu)

Tổng đình công hỡi! Tổng đình công!
 Tưởng có, ai ngờ lại hoá không!
 Trời hỡi, đất ơi, xin chứng giám!
 Lấy mo mà bịt mặt cho xong!

Tổng đình công đấy, nghĩ mà thương.
 Phở đóng sao mà cửa mở toang?

Tàu điện long cong ra vẫn chạy!
 Đồng Xuân âm ỹ hợp như thường!

Tổng đình công hỡi! Tổng đình công!
 Dân chúng sao mà xỏ chúng ông?
 Tưởng chắc được dân nên mới “tổng”;
 Mà dân không được, thế là... tong!

Đất hỡi, sao mày vẫn cứ quay?
 Sao mày không chịu nghỉ hôm nay?
 Ông trời sao chẳng chiều nhau tý,
 Nổ sấm cho tôi lấy một ngày!

Tổng đình công hỡi! Tổng đình công!
 Muôi mặt như dưa, nghĩ then thùng!
 Mình đã tự xưng là tất cả
 Đàn bà, con nít, với đàn ông;

Tự xưng dân chúng bấy lâu nay,
 Lấy tiếng là dân, chửi cả ngày;
 Ấy thế mà nay sao lẻ tẻ?
 “Lá cò dân chúng” ỉu xiu thay!

Tổng đình công hỡi! Tổng đình công!
 Họ chẳng đình cho, lại họp đông!
 Tiu ngửu như mèo tai bị cắt,
 Nước này đem bán, bán không xong.

Quần quanh ta trách chị hàng rau,
 Trách chị buôn tôm, chị bán giầu.
 Trách bạn cần lao, em bán báo;
 Trách xe, trách chợ, trách con tàu!

Một lần tuyển cử phá không xong.
 Nay khôi nhân dân vẫn một lòng,

*Biết trước thôi đành câm miệng hến,
Tổng đình công hỡi! Tổng đình công!*

Biểu Tình Mưa (Xuân Diệu)

(19 tháng Tám 1946)

*Biểu tình! Biểu tình!
Trên đường réo một tiếng sông, tiếng thác,
Quần áo chảy dưới mưa nghe xào xạc,
Cổ hầu kêu mừng tượng tiếng mưa bay.*

*Thác ào ào gần nghe tựa xa xa:
Tiếng mưa đi lùa sương trên đường nhựa,
Tiếng gió vào gọi cửa,
Tiếng người reo làm lửa giữa mưa kêu.*

*Nước dưới chân chảy xoáy, tuôn liên,
Chảy không kịp sức mưa trời trút xuống.
Mưa tầm tã, mưa đường như cũng cuốn!
Đổ chan hoà không kịp với người đi.*

*Biểu tình!
Biểu tình quuyền rũ, mê ly,
Cuốn hơn nhạc, mưa cũng say bằng rượu!
Hôn khởi nghĩa lôi cả thành Hoàng Diệu!
Gió vô cùng phiêu diểu thổi rừng chân.*

*Chính quyền năm ngoái
Vừa một tuổi xuân.
Nhớ chiều thứ nhất
Vang gầm sóng dân.
Nhớ giọt mưa tuôn, lụt về ăm ắp,*

Nhớ tay vô ở công trường bão táp
Nên hôm nay mười vạn xích nhau gần.

Lắng nghe! Lắng nghe!
Tiếng vang trên bước cỏ.
Đường cách mạng dân làm mưa, làm gió,
Nhạc binh đồn là một khúc mưa theo.

Mê Quần Chúng (Xuân Diệu)

Phải là sóng nổ hay chuông đánh?
Gió chở ngập mình, giông chuyển bánh.
Trời ơi, đứt thở giữa phần đông!
Ngực tựa phao con thở phập phồng.

Tôi run thân xác, tôi run tóc,
Miệng muốn găm vang, tay muốn khóc,
Muốn cười khoan khoái ở bàn chân,
Lại muốn cuồng điên trên mắt ngọc.
Vạn người sao bỗng rủ nhau đi?
Tay sát bên tay, bước hẹn thề.
Vải nói lời gì trương phấp phới?
Cờ tung thẳng cánh sướng như phi!
Bởi sao năm cánh gọi đằng xa
Nên lớp người vui cho nắng nướp.
Con trai, con gái, những ông già,
Những trẻ yêu yêu mầm sống búp;
Những tay đánh mạnh, những chân nâu,
Những tiếng reo kêu giữa cổ hầu.
Ôi sóng loài người! Ôi biển cả!
Nguồn hy vọng chảy giữa đời đau.
Làm sao đủ sức ôm cho hết

Sự sống muôn trùng lên đở khét?
 Cánh tay mở rộng muốn lìa xương,
 Ngực tiếp hương người say tưởng chết.
 Mồ hôi kích thích như hương đại
 Của đám hoa rừng, rừng nhân loại.
 Muồi không sánh đậm với hơi người,
 Rượu cũng thua nồng da nóng hồi.
 Tôi ra ở giữa bạn nhân gian
 Run rẩy như thân một chiếc đàn.
 Mạch máu biến thành tơ chỉ vương,
 Trời ơi quần chúng quá tình nhân!
 Tôi là người vợ rất yêu đương
 Của đám tay chân ngập phố đường,
 Dân chúng trào như xuân ấm áp,
 Mà tôi: chiếc lá đập hơi dương.
 Tôi không có ngực, bởi chung quanh
 Đã thở giùm tôi vạn môi tình.
 Trong buổi tâm lên nhân loại mới,
 Lòng tôi như thể chiếc nong xanh.
 Họ đi, tất cả qua – hoan hỷ,
 Như một đoàn quân lên sức quý.
 Sức thần, sức quý: sức nhân gian,
 Sức lực cần lao đòi ngực trị!
 Người đi đâu đó? – sóng xuân ơi!
 Kíp đuổi chân theo kẻ lạc đời!

Có nghe những tiếng đồ sà sạt
 Như dưới chân voi cây bẹ nát?
 Những xiên, những xích, trăm thứ gông,
 Vì bước muôn người mà hoá không!
 Có nghe đập chết những thằng cướp
 Bởi đám anh hùng quần áo mướp?

Nghe loài bụng phệ thở hơi ra,
 Nghe bọn xâm lăng khóc tuổi già?
 Có nghe sư tử và hổ báo
 Bọn ăn thịt người run dưới áo?
 Có nghe đế quốc võ như bình,
 Bức địa đồ xưa quật chuyển mình?
 Một giọt máu dân sa xuống đất,
 Loài chó phải roi muôn máu mắt!
 Loài tham vá víu chấp cùng nhau
 Những lọ tan tành còn nữa đâu!

Tôi mê ánh sáng, tôi mê sức,
 Ngực hít loài người đau đến tức,
 Lòng này dẫu nát dưới chân xe,
 Còn có đèn hồn luôn vẫn thức,
 Đi đi, đoàn lũ của nhân gian!
 Đi hái tương lai giữa cõi trần!
 Đi đổ mồ hôi theo nước mắt
 Cho lòng đất cũ nở hoa tân.
 Đi muôn chân bước, đi muôn ánh,
 Biển bước trên đường, tay nở cánh.
 Bụng đói, tay mang sức lực đây!

12-1946

Thủ Đô Đêm Mười Chín (Xuân Diệu)

Hà Nội đứng trong đêm mười chín lửa,
 Súng cầm thù vây bủa lũ tàn tham,
 Súng rửa hờn, súng của nước Việt Nam,
 Sấm công lý đánh đâu quân bất tín.
 Súng quân tử chín tháng trời giữ kín,

Gượng cười đau xem bày chó cắn điên.
Súng chưa kêu, chúng nó tưởng súng hờn;
Nát mặt chúng, súng bây giờ mới biết!

Bóng tôi mênh mang, điểm giờ lăm liệt
Nổ bùng ra lòng giận đã tràn hông.
Giận rít cắn cắn, giận nổ đùng đùng.
Giận tức quá hoá tiếng cười sặc sặc:
Vệ Quốc Quân! Tự Vệ! Du Kích Đội! Dân Quân!
Những thanh niên mạnh đẹp tựa thiên thần
Mở cờ đỏ sao vàng trong mạch máu.
Họ sướng quá. Ngực căng buồm dưới áo,
Gió triều lên, thuyền họ hết nằm không,
Cổ bao lâu khô khát máu thù chung,
Gan tức tôi phải mấy lần gói ghém.
Nay thả cửa! tha hồ ra bàn chém!
Lính Việt ào thành trận sóng xung phong.

Hà Nội mênh mông! Hà Nội anh hùng!
Thành thứ nhất của Cộng Hoà Dân Quốc;
Hào khí Thủ Đô! oai linh chủng tộc!
Đạn trên đầu Hoàng Diệu tựa hào quang.
Súng Việt Nam bốn phía nẩy sao vàng,
Đem chính nghĩa giết một loài súc vật
Giết chúng nó! a ha! dìm xuống đất
Bọn côn đồ nô lệ Đức hôm kia,
Nay đến đây ăn hiếp những phu xe,
Cướp thuốc lá, bắn những người hành khất,
Xé con nít vứt xuống giòng thảm khóc,
Hãm đàn bà dạ chứa, đốt ông lão run tay,
Lũ giết người! thềm ăn bừa, uống say!
Lũ chó má đội lột người trắng trắng,

Hòn Gai giận với Bắc Ninh cay đắng,
 Thù Cao nguyên vẫn nặng, máu Nam Bộ
 không tan,
 Lạng Sơn găm dân vô tội chết oan,
 Hải Phòng tức một góc trời thương cảm:
 Những tội ấy chất đã đầy chín tháng,
 Đến hôm nay Hà Nội nuốt gan mày!
 Chúng nó nằm như một đông thân cây,
 Chúng nó chết như cả bầy lợn béo.
 Bụng đế quốc, mỡ thực dân đầy xéo
 Dưới churen trần sung sướng vạn quân Nam.
 Anh hùng rom trên thiết giáp hung hăng,
 Tráng sĩ vô làm oai nơi súng máy,
 Trời hơi đất! đêm nay hùng biết mấy!
 Chúng giơ tay xin lấy phận đầu hàng.
 Hà Nội đây, đây hăm bảy xe tăng,
 Đây cột gỗ; đây hàng rào chón chỏ,
 Đất đào xuống cho biết lòng mỗi phố,
 Sắt trồng lên, cây ngã xuống ngang tàng,
 Đây rầm rầm đêm Mười Chín, hiên ngang,
 Hà Nội đứng với cả lòng bể lửa,
 Cờ hùng vĩ là một vòm trời đỏ;
 Toàn nước nhà theo lời gọi Thủ Đô.

 Năm Thứ Ba, dân Việt thấy tha hồ
 Quân cướp nước chết giữa đường Hà Nội.

19 tháng 8, 1946

Nhớ Mùa Tháng Tám (Xuân Diệu)

Cờ Đỏ Sao Vàng... Tháng Tám Bốn Mươi Năm...

Nhà Hát Lớn... Mùa Thu Năm Cách Mạng...

Hà Nội Thủ Đô... Việt Minh Mặt Trận...

Tự Do Độc Lập... Dân Chủ Cộng Hoà...

– Những tiếng thần reo rất mãi, mãi lòng ta!

Nhớ hồi nhớ, khóc oà vui biết mấy!

“Cái thuở ban đầu Dân quốc ấy,

“Nghìn năm chưa dễ đã ai quên...”

Cụ Hồ về, lần thứ nhất giao duyên

Với nước Việt, mà sao tình khắng khít!

Thu ơi mùa thu ơi! ta sống hay là chết?

Cả hồn ta thương nhớ quá đi thôi!

Việt muôn năm, nước Việt lại ra đời.

Ta tôi mọi, ta thành người trở lại.

Hai năm qua, nay lại mùa thu tới.

Mỗi lần thu tới, lại mới mùa thu.

Thu từ đây không thu thảm, thu sầu,

Mà thu sướng, nhuộm màu xuân mát mát.

Lá biếc xanh xanh, trời mở ngát ngát,

Da tươi thịt thắm nở lại cùng sương.

Áng mây bay như múa cuộc nghệ thường,

Nắng hạ giọng nói những lời dịu sáng:

Một ít thịt xương ta – đã theo cùng Cách Mạng!

Mùa Thu Tháng Tám, Năm Bốn Mươi Năm!

Khởi nghĩa đi lên, dân chúng rầm rầm,

Máu đường phố găm găm, nghe nóng nóng.

Và từ ấy trên thời gian to rộng,

Thu Việt Nam có nghĩa một mùa xuân.

Trăm năm sau, nghe Tháng Tám gần gần,

Nghìn dân lại nhớ tình dân mới bén,
 Nhớ tự do đâu, đỏ vàng ước hẹn,
 Sao rất thu vàng trong sáng như gương,
 Đỏ rất xuân, thơm rục máu bông hường,
 Ngày khởi nghĩa để Tháp Rùa ngậy ngất!
 Nhớ tất cả Năm Cộng Hoà Thứ Nhất,
 Như lá vàng cũng có nghĩa là vui.
 Như mưa ngâu đường có vị ngọt bùi,
 Như lứt lợ chỉ tại lòng tràn ngập.
 Hà Nội! Thủ Đô! Cộng Hoà! Độc Lập!
 Nhớ thương ôi ngày mới tuổi hoa lay
 Chính quyền về đây rẫy những bàn tay,
 Khiến chân đảo, khiến người say; nhớ lắm!
 Tất cả nhớ quây quần Tháng Tám
 Như bướm điên mê khướt một đài hoa.
 Lòng tiết trinh vui trong tiệc sáng lòe,
 Tình nguyên thủy vẫn hầy còn run rẩy...

“Cải thuở ban đầu Dân quốc ấy.
 “Nghìn năm chưa dễ mấy ai quên!”.

Tháng Tám 1947

Ảnh Cụ Hồ (Xuân Diệu)

Cụ Hồ, ấy là Việt Nam sinh đẻ,
 Nên nghìn xưa còn lại vẻ nhà nho,
 Trải thế gian qua biết mấy địa đồ,
 Môi bất hủ vẫn nụ cười nước Việt;
 Vẫn cái trán non cao, vẫn mắt ngời nước biếc,
 Vẫn chòm râu hoà nhã của phương Đông.
 Dân sinh ra, nên nói tựa dân đông,

Lời chuyện vẫn lại nôm na tục ngữ.
 Áo màu xám vẫn giữ tro vụn thuở
 Của nương dâu, bãi đậu hoặc vườn ngô.
 Sồng rau dưa, giày mũ vải thô sơ,
 Đời giản dị cũng đượm màu hiên triết.

Cụ Hồ đã hoá làm sông núi,
 Mỗi nét lông mày mỗi nét non.
 Dân chúng tưởng mong Hồ Chủ Tịch
 Nghe êm trong dạ, ấm trong hồn.

Cụ Hồ quen thuộc thân yêu quá.
 Dân chúng thiêng liêng vẽ tạc lòng,
 Vẽ ảnh cụ Hồ không giống Cụ,
 Vì xem Chủ Tịch tựa non sông.

Tha hồ thêm thắt theo yêu mến,
 Miễn được dung nhan để ngắm gần,
 Lòng tựa Nguyệt Nga trong chuyện cũ,
 Lấy trong bức ảnh gửi niềm thân.

Trẻ con sớm giậy thoảng tơ vương,
 Bác ở trong lòng, biết mấy thương!
 Bô lão đêm nằm mơ lúa tuổi,
 Thấy vui như nhớ một vùng dương.

Gánh rau, gánh củi, gánh hoa hương
 Vắt giọt mồ hôi, đặt xuống đường,
 Phe phẩy nón cời, ngồi nhớ Cụ:
 – Nghĩ nhiều, tóc có ngả màu sương?

Cái cưa, cái đục, cày sâu
 Nhớ mắt tinh anh, nhẹ bớt sâu.

*Chiếc bút, chiếc gương như chiếc súng
Nghe câu khuyển bảo tựa vào nhau.*

*Mai mai hoà điệu những đêm đêm,
Như tiếng sông tuôn, tiếng gió thầm,
Lòng của dân gian yêu Chủ Tịch
Hoá thành khúc nhạc toả muôn năm.*

1945-1948

Kim Chỉ (Xuân Diệu)

*Chúng ta là cây kim,
Chúng ta là sợi chỉ,
Để may lại cuộc đời
Cho liên trong vạn kỷ.*

*Bọn cướp đời, cướp nước
Tay cầm súng, cầm dao
Cắt xẻ mình nhân loại,
Hút máu đào với nhau.*

*Những núi lở vì cưa
Vẫn hầy còn lở lói.
Mổ xẻ ruộng cùng đồng,
Những rãnh cày hấp hối.*

*Sông chặt thành khúc nhỏ
Ruột đứt vẫn nhìn nhau.
Hai bờ quen cách trở,
Sầu bao nhiêu nhịp cầu.*

*Buộc bằng giây thép gai,
Những biên thuỳ róm máu*

Đau nhức chỗ chia nhau,
Chịu muôn đời sao thấu.

Mình thế gian rách nát,
Ôi cái áo ăn mày
Chúng ta là kim chỉ
Thương khó những đêm ngày.

Xương làm cây kim may,
Mạch máu cùng nối kết
Đây sợi chỉ vô cùng
Cuốn bao giờ cho hết!

Vo vo muôn tiếng lụa,
Ríu rít lũ ong đói,
Gió thổi trên đường dệt,
Máu người ca khắp nơi:

“Chúng ta là cây kim
“Chúng ta là sợi chỉ
“Quyết may lại cuộc đời
“Cho liền trong vạn kỷ.”

Tháng 4 – 1948

Nhớ Tay Chân (Xuân Diệu)

Tặng Thương Bình

Có những khi mưa dầm dài dặc như trời
nhức nhối ở trên mây;
Có những đêm trăng lặng gieo trên tàu lá chuối;
Có những khi bên an dưỡng đường chiều vầy
hiu hắt như nhớ nhung chi;

Có những khi... Có những khi...
 Những khi nào, nào ai đếm hết?

Những khi một mình hay khi thanh vắng,
 Khi khắc lự và khi mất vợ,
 Khi trời đi theo đám mây bay,
 Khi mai đêm hay lúc chiều ngày,
 Khi tiếng hát nằm trong trí nhớ
 Lên giọng hát thầm như một cuộn tơ nước nở,
 Người thương binh bỗng nhớ tay chân.

Nhớ nào hơn nhớ trong thân thể?
 Nhớ nào hơn cái nhớ tay chân?
 Chim thẳng dong còn lúc nhớ rừng,
 Mây phiêu bạc lưng chừng nhớ núi,
 Những nghệ sĩ nhớ con đường gió bụi,
 Nhớ mặt trăng trời là những hoa đêm,
 “Anh nhớ em, em ơi! anh nhớ em”
 Là cái nhớ của tình nhân muôn thở;
 Nhưng nhớ đâu có nhớ
 Như người thương binh bỗng nhớ tay chân.

Đêm nay lạnh lòng buông toả băng khuâng,
 Người thương binh trở mình, nghe rét nơi chân đã mất;
 Chân đã mất, nhưng rét còn vẫn rét
 Nơi lòng chân ma, nơi ngón chân ma.
 Nơi mắt cá tàn, nơi đầu gối đã qua.
 – Ôi cái chân, em ơi, em đã lìa thân thể
 Dem nguyên tử trả cho vòng luân chuyển,
 Anh để em rơi bón đất nước nhà;
 Như một lá vàng em vội vàng xa;
 Có làm sao đêm nay em lại về như cũ,
 Nghe em đó, mà không còn em nữa,

*Rét không em, ôi kỷ niệm bàn chân,
Rét giùm em, anh vẫn lạnh toàn thân.*

*Người thương binh kéo chân như tường đắp
Phía chân vắng với cả lòng ủ ập,
Người thương binh khe khẽ giọng ru ru,
Ru chân, ru mình, ru dịu mùa thu,
Ru tổ quốc, ru và trời đất nữa;
Ru những nỗi đau, ru màu khói lửa,
Ru người ta, để thấy được người ru...
– Nhớ tay chân là mấy nhớ tương tư...*

9-1948

Biệt Ly Kháng Chiến (Xuân Diệu)

*Tiếng ly biệt truyền ra,
Môi mỉm cười với mắt.
Mắt nói chi với lòng,
Lòng nói gì với nhau.*

*Ly biệt là bông hoa
Nở trên đường kháng chiến.
Hoa ly biệt nở nhiều
Hát cùng hoa thương mến.*

*Hôm qua biết hôm nay
Sẽ chia tay, chia tay.
Chim trên trời họp đến
Rồi chim bay, chim bay...*

*Tay hái hoa hồng đỏ,
Tay nâng đoá cúc vàng.*

*Cúc vàng xa thương nhớ,
Hoa hồng gần yêu thương.*

11-1948

Mãi Mãi (Xuân Diệu)

– Vâng, anh sẽ yêu em mãi mãi;
Mãi mãi là trong những phút giây.
Sắc hồng mãi mãi hôm nay,
Hoa sim nở rộ cuồn say một đôi;
Em nói nhỏ: “hỡi người yêu dấu,
Hãy yêu em mãi mãi nghe anh?”
Say xưa anh cũng dặn tình:
“Yêu anh mãi mãi nghe! Mình yêu anh.”
Hoa nửa buổi muốn thành vạn thuở,
Lòng một đời tính độ ngàn năm;
Sông trôi núi lở âm thầm,
Đường đi vũ trụ có cầm được đâu!
Nhưng ta sẽ yêu nhau mãi mãi,
Mãi mãi là trong những phút giây;
Lâu dài là bóng, là mây,
Là môi kỳ ngộ, là tay hảo cầu.
Mãi mãi ở trong câu hò hẹn,
Mãi mãi trong ý nguyện bình sinh;
Thời gian không phải của mình,
Tình chỉ mãi mãi bằng tình tháng năm?
Vâng, anh sẽ yêu em mãi mãi,
Trong phút giây ân ái muôn đời.
Mai kia dù có rẽ rời,
Đôi ta đã mãi mãi ngồi bên nhau.

1948

Hương Đồi (Xuân Diệu)

Đời ta tất cả, nhưng cũng có gì đâu?
 – Miếng vẩn chênh kêu giữa dịp cầu,
 Một buổi chiều sương nghe chó sủa,
 Sân hè thóc trái liêng bồ câu.

Tiếng chân yêu mấn vào trong dạ,
 Giọng nói thân yêu mới đổi màu.
 Cái nắng ồ lên trong tiếng lá:
 Đời là tất cả – có gì đâu!

Một bước chân buồn giữa phố thu,
 Phất vuông cờ đỏ cửa đêm mù.
 Gió sương bốn biển pha hơi ẩm,
 Trong máy truyền thanh tiếng Cự Hồ.

Có thể, nhưng đời là tất cả –
 Cột giây thép đứng hát mùa thu,
 Đời là tất cả, nhưng cũng có gì đâu?
 Như đôi đĩa mình lạng lẽ nhìn nhau.

Một cái nắm tay, một đầu thuốc dờ,
 Một tiếng vang trong một mái đầu.

Ánh đèn trong đêm tối.
 Tách cà phê nâu.

Đôi Hoa Gạo (Xuân Diệu)

Tháng hai, hoa đất nước
 Mở cánh ngập đôi xa,
 Máu đào tung toé vỡ,
 Chân mây thở sáng lò.

Mắt tôi thành biển đỏ,
Chân đến hồng ngân nga.

Cây mạnh đứng giang tay
Hút dạt dào sức đất.
Máu sông núi lên hoà
Rượu mặt trời mới cất.

Giữa đời xuân mới tới,
Hội đỏ cũng vừa lên.
Đỏ như môi, như má,
Đỏ như suối, như men,
Như ngực dâng triều ú,
Như tình vừa nắng nhen.

Một khoảng thắm đưa tin
Hằng hà sa số đỏ
Khắp cả một đồng bằng
Soi sáng bằng hoa đỏ.

Tôi say hay hoa say?
Nắm tay của nắm tay
Rủ hết loài người nháy
Dưới triều hoa gạo đây
Vô vàn lòng trải lục
Tuôn ra một thác ngày.

Vui vui những cành tơ
Đẻ búp hồng mở, mở.
Gió chim ngoài chân trời
Cũng về chen hội đỏ.

Châu Tỵ Do
2 – 1948

Một Ngày Xuân (Xuân Diệu)

Một ngày xuân xanh tươi như mắt biếc,
 Gió biển Đông phơ phất thổi lên rìeng.
 Áo Việt Bắc màu chàm pha vừng chắc
 Cũng thêu thùa những đường nắng mênh mông.

Tôi bước đi trên những đường phá vỡ,
 Lắng tai nghe kháng chiến hát mơ hồ.
 Mùi chiến thắng gieo trong không khí nở,
 Đường xuyên rừng hay đường lại Thủ Đô?

Chèo lá nhỏ xuôi xuôi buông thả mái,
 Gió đem tơ đi nối những chân trời,
 Những tay trẻ ôm tròn vòng thế giới;
 Tự đâu về? Trái đất nổi bài vui.

Chàng vệ quốc súng mang đi rảo bước.
 Ngựa giao thông nghiêng đầu ngoạm cỏ xanh.
 Cầu khắp khênh toé lên đôi ánh nước.
 Quán cửa nhìn hàng lựa mắt long lanh.

Đàng xa ấy chắc lượn vòng tha thiết,
 Giòng sông Lô ca hát ở Khu Mười.
 Phố Đại Từ hay Cao Vân chẳng biết!
 Ta là mình, mà anh cũng là tôi.

Máu tươi chảy ba năm trời chiến sĩ,
 Có hôm nay một buổi sớm mai đời.
 Muôn cổ họng chim trời kêu riu rít
 Khiến mặt trời bồi rôi cả đường tơ.

11-1948

Trở Về (Xuân Diệu)

Cũng bởi vì tôi nhớ, tôi mong,
 Một sớm mai hồng, tôi sẽ lên đường trở lại
 Giữa vũ trụ nhân gian, trong gia đình xã hội
 Giữa quốc gia nhân loại, trong thế giới gia đình,
 Một sớm mai hồng, vắng một bình minh
 Xanh mắt trẻ con,
 Hồng môi thiếu nữ.

Tôi sẽ trở về, chân vui rón rén
 Như hương đi những đêm xuân hò hẹn,
 Như mắt yêu len lén,
 Như tay vuốt quen quen;
 Như đưa trẻ con nhay vú mẹ hiền,
 Trong lòng đời tôi lại về náo động.

Bà mẹ đời du dương tay mở rộng,
 Tôi nằm tròn làm một giọt sương hoa,
 Hỏi cỏ cây: mình có nhớ thương ta?
 Ta rất nhớ thương mình, nên trở lại.

– Vì đang sống, tôi vẫn còn sống mãi,
 Vì còn yêu, tôi lại muốn yêu thêm;
 Vì mất tôi no đủ bóng ngày đêm,
 Tai đây tiếng, hay môi mềm cảm giác,
 Hôm nay vẫn nghĩ đèn đời bữa khác,
 Như đưa con vừa bú mẹ một bên,
 Một bên kia vẫn mơn vú mẹ hiền.

Tôi phải về vì quá đói yêu thương
 Những con người làm bằng máu và xương
 Vì thắc mắc sau khi mình đã chết,
 Hội vui quá thế mà mình không biết.

Tôi lại về vì khúc nhạc sau đây
 Đập vang trời, mời cả nước cùng mây.
 Dù muốn ngủ, cũng thế nào ngủ được!
 Như một sớm trên đường vang tiếng guốc,
 Như một trưa chim chóc réo mùa hè
 Tiếng dũa rền đập nắng nháy vàng hoe.
 Tiếng tia sáng múa vờn quanh chiếc búa;
 Những bánh xe quay, những guồng máy lựa
 Những bàn chân dậm, những cánh tay nhanh,
 Tiếng cất nhà, trời đất! gỗ lạnh canh
 Kêu thánh thót trong khi thành cửa sổ!
 Những toa máy phì phì đang tập thở,
 Những con tàu đẩy sức rúc huyền thiên:
 – Tôi phải về nghe dự nhạc đoàn viên
 Nhân loại mới nói cười như trẻ nhỏ.

Việt Nam sau một thời lao khổ,
 Bây giờ cười như hoa nở.
 Cô gái Việt gánh gồng xinh xinh,
 Đâu cũng là những cô gái Bắc Ninh.

Hội loài người đông vui, luyện ái.
 Cô Hạnh Phúc, đợi chờ cô mãi!
 Gầy dựng cô, sút mề những bàn tay,
 Trật bả vai, rỏ máu những lông mày.
 Nhưng cô đến, cả huy hoàng trên trán,
 Đâu đã muộn rồi, hãy còn sớm chán!

Hội loài người vui vẻ lắm, ngày mai.
 Tôi sẽ xin Đời, về một sớm mai.